

- A. Đoàn kết toàn dân chống đế quốc và chính quyền tay sai. B. Lãnh đạo nhân dân miền Nam đấu tranh.
C. Xây dựng lực lượng cách mạng miền Nam. D. Giữ gìn lực lượng cách mạng chuẩn bị phản công.

Câu 11: Thắng lợi nào dưới đây của quân dân miền Nam trong kháng chiến chống Mỹ (1954-1975), đã đánh thắng các chiến thuật “trục thẳng vận”, “thiết xa vận” của địch?

- A. Vạn Tường. B. Ấp Bắc. C. Đồng khởi. D. Bình Giả.

Câu 12: Những hoạt động của Nguyễn Tất Thành từ năm 1911 đến năm 1918 có tác dụng như thế nào ?

- A. Là cơ sở để Người tiếp nhận ảnh hưởng của Cách mạng tháng Mười Nga.
B. Là cơ sở quan trọng để Người xác định con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc.
C. Tuyên truyền và khích lệ tinh thần yêu nước của Việt kiều ở Pháp.
D. Làm chuyển biến mạnh mẽ tư tưởng của Người.

Câu 13: Tại sao nói sự ra đời của ba tổ chức Cộng sản vào cuối năm 1929 là xu thế tất yếu của cách mạng Việt Nam?

- A. Sự ra đời của ba tổ chức sẽ đáp ứng nguyện vọng của quần chúng nhân dân.
B. Sự ra đời của ba tổ chức là bước chuẩn bị trực tiếp cho sự ra đời của Đảng sau này .
C. Sự ra đời của ba tổ chức đáp ứng yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam.
D. Sự ra đời của ba tổ chức là bước phát triển nhảy vọt của phong trào cách mạng Việt Nam.

Câu 14: Nhận xét nào sau đây là đúng về điểm chung của trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Phản ánh tương quan lực lượng giữa hai hệ thống chính trị xã hội đối lập.
B. Hình thành trên cơ sở thỏa thuận giữa các nước có chế độ chính trị đối lập.
C. Phản ánh quá trình thỏa hiệp và đấu tranh giữa các cường quốc.
D. Giải quyết được mâu thuẫn giữa các nước tham gia chiến tranh thế giới.

Câu 15: Nhận xét nào sau đây là đúng về phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 1928-1929?

- A. Phát triển mạnh mẽ và có một tổ chức lãnh đạo thống nhất.
B. Chứng tỏ giai cấp công nhân đã đủ sức lãnh đạo cách mạng.
C. Có tính thống nhất cao theo một đường lối chính trị đúng đắn.
D. Có sức quy tụ và dẫn đầu phong trào yêu nước.

Câu 16: Trong giai đoạn 1951 – 1953, sự kiện chính trị nào có tác dụng đưa cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp tiến lên?

- A. Liên minh nhân dân Việt - Miên - Lào được thành lập.
B. Đại hội toàn quốc thống nhất Mặt trận Việt Minh và Liên Việt.
C. Đại hội anh hùng và chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ nhất.
D. Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Câu 17: Khuynh hướng cách mạng dân chủ tư sản ở Việt Nam (1919-1930) thất bại vì

- A. không đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của cách mạng Việt Nam.
B. nặng về chủ trương đấu tranh bạo lực và ám sát cá nhân.
C. không lôi cuốn được đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.
D. lực lượng và giai cấp lãnh đạo còn non yếu.

Câu 18: Ý nào dưới đây **không** phải trụ cột chính trong chiến lược “*Cam kết và mở rộng*” của Tổng thống Bill Clinton?

- A. Tìm cách khống chế các nước đang phát triển bằng viện trợ kinh tế.
B. Tăng cường khôi phục, phát triển tính năng động và sức mạnh của nền kinh tế Mỹ.
C. Sử dụng khẩu hiệu “dân chủ” để can thiệp vào công việc nội bộ của nước khác.
D. Bảo đảm an ninh với một lực lượng quân sự mạnh sẵn sàng chiến đấu.

Câu 19: Mặt trận Việt Minh có vai trò như thế nào trong Cao trào kháng Nhật cứu nước?

- A. Lãnh đạo nhân dân đứng lên lật đổ chế độ phong kiến, xây dựng một xã hội mới.
B. Lãnh đạo nhân dân đứng lên đấu tranh chống Nhật để giành độc lập dân tộc.
C. Tập hợp các lực lượng yêu nước, phân hóa cô lập cao độ kẻ thù, tiến tới đánh bại chúng.
D. Ra chỉ thị Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta và phát động cao trào kháng Nhật.

Câu 20: Hai giai đoạn của phong trào Cần vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

- A. Quy tụ thành những trung tâm khởi nghĩa lớn.

- B. Có sự lãnh đạo của các trí thức phong kiến yêu nước.
- C. Có sự lãnh đạo thống nhất của triều đình kháng chiến.
- D. Địa bàn hoạt động ở đồng bằng ngày càng được mở rộng.

Câu 21: Chủ trương: *tiến hành cách mạng bằng bạo lực, chú trọng lực lượng binh lính người Việt trong quân đội Pháp giáng ngũ làm lực lượng chủ lực* là của tổ chức nào?

- A. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên.
- B. Tân Việt cách mạng đảng.
- C. Việt Nam quốc dân Đảng.
- D. Việt Nam quang phục hội.

Câu 22: Điểm mới và cũng là tiến bộ nhất trong phong trào yêu nước cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỷ XX đến trước Chiến tranh thế giới thứ nhất là

- A. quan niệm về cuộc vận động cứu nước đã thay đổi: cầu viện bên ngoài
- B. quan niệm cứu nước phải gắn với duy tân đất nước, xây dựng xã hội mới tiến bộ hơn
- C. quan niệm muốn giành độc lập dân tộc thì không chỉ có khởi nghĩa vũ trang.
- D. quan niệm về tập hợp lực lượng thay đổi: gắn với thành lập hội, tổ chức chính trị.

Câu 23: Điểm khác biệt nhất của phong trào giải phóng dân tộc ở khu vực Mĩ Latinh so với châu Á và châu Phi là phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh

- A. do các chính đảng của các giai cấp khác nhau lãnh đạo.
- B. chống chế độ độc tài, thành lập chính phủ dân chủ.
- C. hình thức đấu tranh phong phú.
- D. hầu hết đã giành được độc lập.

Câu 24: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 có gì khác biệt về lực lượng so với các phong trào yêu nước trước đó?

- A. Thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.
- B. Các giai cấp trong xã hội đặt dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng.
- C. Giai cấp công nhân và giai cấp nông dân đoàn kết đấu tranh cách mạng.
- D. Lần đầu tiên giai cấp công nhân tham gia phong trào.

Câu 25: Nội dung nào của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (7/1936) thể hiện sự thay đổi trong đường lối đấu tranh của Đảng trong thời kì 1936-1939?

- A. Nhiệm vụ trước mắt là đánh đổ đế quốc và tay sai làm cho Đông Dương hoàn toàn độc lập.
- B. Nhiệm vụ chiến lược của cách mạng là chống đế quốc, chống phong kiến.
- C. Tập trung mũi nhọn đấu tranh chống kẻ thù chính là phát xít Nhật.
- D. Chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh.

Câu 26: Sự ra đời của các Xô viết ở Nghệ An và Hà Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931 vì

- A. đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng xã hội.
- B. đây là mốc đánh dấu sự tan rã của bộ máy chính quyền thực dân và tay sai.
- C. đã hoàn thành mục tiêu đề ra trong Luận cương chính trị tháng 10 - 1930.
- D. đây là hình thức chính quyền nhà nước giống các Xô viết ở nước Nga.

Câu 27: Thắng lợi quân sự nào đã đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới?

- A. Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.
- B. Chiến thắng Biên giới thu đông 1950.
- C. Chiến thắng Việt Bắc thu đông 1947.
- D. Cuộc tiến công chiến lược đông xuân 1953-1954.

Câu 28: Trong khởi nghĩa từng phần (từ tháng 3 đến tháng 8-1945), nhân dân Việt Nam ở Bắc Kỳ và Bắc Trung kì thực hiện khẩu hiệu nào?

- A. “Tăng gia sản xuất”
- B. “Người cày có ruộng”.
- C. “Phá khó thúc giải quyết nạn đói”.
- D. “Không một tấc đất bỏ hoang”.

Câu 29: Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám đã mở đầu kỉ nguyên mới của dân tộc ta, đó là kỉ nguyên:

- A. độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội.
- B. độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng xã hội.
- D. chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người.

Câu 30: Mĩ viện trợ cho các nước Tây Âu thông qua Kế hoạch Mácsan (1947) nhằm mục đích nào sau đây?

- A. Lôi kéo đồng minh để củng cố trật tự thế giới “một cực”.

- B. Giúp các nước Tây Âu phát triển kinh tế để cạnh tranh với Trung Quốc.
- C. Thúc đẩy tiến trình hình thành của Liên minh châu Âu.
- D. Lôi kéo đồng minh để ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.

Câu 31: Một trong những yếu tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới giai đoạn sau Chiến tranh lạnh là

- A. sự xuất hiện và ngày càng mở rộng của các công ty độc quyền.
- B. sự xuất hiện và chi phối nền kinh tế thế giới của tư bản tài chính.
- C. quá trình hình thành các trung tâm kinh tế - tài chính Tây Âu và Nhật Bản.
- D. sự phát triển của các lực lượng cách mạng, hòa bình, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Câu 32: Cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật hiện đại diễn ra theo trình tự nào dưới đây?

- A. Sản xuất – kỹ thuật – khoa học.
- B. Khoa học – kỹ thuật – sản xuất.
- C. Sản xuất – khoa học – kỹ thuật.
- D. Kỹ thuật – khoa học – sản xuất.

Câu 33: Luận cương chính trị tháng 10 - 1930 của Đảng Cộng sản Đông Dương không đưa ngọn cờ dân tộc lên hàng đầu mà nặng về đấu tranh giai cấp là do

- A. chưa xác định được mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội Đông Dương thuộc địa.
- B. chịu sự chi phối của tư tưởng hữu khuynh từ các đảng cộng sản trên thế giới.
- C. đánh giá chưa đúng khả năng chống đế quốc và phong kiến của tư sản dân tộc.
- D. chưa xác định được mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Đông Dương thuộc địa.

Câu 34: Nội dung nào **không** phản ánh đúng âm mưu của Mỹ ở Đông Dương trong những năm 1951 - 1954?

- A. Ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội.
- B. Quốc tế hóa cuộc chiến tranh Đông Dương.
- C. Từng bước thay chân quân Pháp.
- D. Đưa quân đội tham chiến trực tiếp.

Câu 35: Trong giai đoạn 1939-1945, Đảng Cộng sản Đông Dương đã khắc phục được một trong những hạn chế của Luận cương chính trị (10-1930) qua chủ trương

- A. sử dụng phương pháp bạo lực cách mạng.
- B. thành lập chính phủ công nông binh.
- C. xác định động lực cách mạng là công nông.
- D. tập trung giải quyết nhiệm vụ dân tộc.

Câu 36: Bài học chủ yếu nào dưới đây được rút ra từ kết quả của Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946?

- A. Triệt để lợi dụng mâu thuẫn giữa kẻ thù.
- B. Phân hóa và cô lập cao độ kẻ thù.
- C. Đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại.
- D. Kết hợp đấu tranh quân sự và đấu tranh ngoại giao.

Câu 37: Sau cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương (1919 – 1929), về cơ bản kinh tế Việt Nam vẫn là nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu vì lý do gì sau đây?

- A. Phương thức sản xuất tư bản chưa được Pháp du nhập.
- B. Pháp hạn chế đầu tư vốn vào ngành nông nghiệp.
- C. Pháp không đầu tư vốn, nhân lực và kỹ thuật mới.
- D. Phương thức sản xuất phong kiến vẫn được duy trì.

Câu 38: Việc ký kết *Hiệp định về những cơ sở của quan hệ giữa Đông Đức và Tây Đức* (1972) và *Định ước Henxinki* (1975) đều có tác động nào sau đây?

- A. Làm xuất hiện xu thế liên kết khu vực ở Châu Âu.
- B. Dẫn đến sự ra đời của cộng đồng châu Âu (EC).
- C. Góp phần thúc đẩy xu thế đối thoại và hợp tác trên thế giới.
- D. Châm dứt sự cạnh tranh giữa các cường quốc ở châu Âu.

Câu 39: Năm 1925, tiểu tư sản Việt Nam tổ chức hoạt động nào sau đây?

- A. Thành lập Đảng lập hiến.
- B. Chấn hưng nội hóa.
- C. Chống độc quyền cảng Sài Gòn.
- D. Đòi trả tự do cho Phan Bội Châu.

Câu 40: Ở Việt Nam, căn cứ địa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hậu phương trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) đều là nơi

- A. giải quyết vấn đề tiềm lực của cách mạng.
- B. tiếp nhận viện trợ từ các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến.
- D. đứng chân của lực lượng vũ trang ba thứ quân.

----- HẾT -----

ĐÁP ÁN MÔN LỊCH SỬ KÌ THI THỬ THPT LẦN 1

Câu	132	209	357	485	570	628	743	896
1	B	B	B	B	A	C	A	B
2	A	C	D	C	B	D	C	D
3	B	A	D	D	B	A	C	B
4	A	B	C	A	B	D	B	D
5	B	D	D	B	C	D	C	B
6	A	B	B	C	C	A	A	A
7	B	B	D	D	C	B	D	C
8	A	C	A	D	D	B	B	C
9	C	B	D	C	A	D	A	B
10	A	B	C	B	B	C	B	A
11	D	D	C	C	D	D	A	D
12	B	C	C	A	C	C	D	C
13	C	A	A	C	C	B	A	B
14	C	A	C	D	D	B	D	D
15	D	D	C	A	A	B	D	B
16	D	A	A	B	D	B	B	D
17	A	A	B	D	B	B	A	B
18	A	C	C	C	A	D	B	B
19	C	C	D	B	D	C	B	C
20	B	C	A	D	D	A	C	C
21	C	D	D	B	A	C	C	C
22	B	D	C	A	C	B	C	D
23	B	C	A	A	D	C	C	D
24	C	B	A	A	C	B	B	C
25	D	C	B	C	B	C	C	A
26	A	A	A	B	C	B	B	D
27	C	A	C	A	C	C	B	B
28	C	C	B	A	B	C	D	A
29	C	B	D	D	A	D	D	C
30	D	D	C	C	D	D	D	A
31	D	D	A	B	D	A	C	C
32	B	A	B	C	C	C	A	B
33	A	D	B	B	A	D	A	A
34	D	C	B	C	D	A	D	A
35	D	B	B	D	A	D	A	A
36	B	D	D	A	B	A	B	C
37	D	B	A	B	A	A	C	A
38	C	A	D	A	B	A	D	D
39	D	A	B	D	A	A	D	A
40	A	D	A	D	B	A	A	D